

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HSST
Ngày: 15/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tất Phồn;

Ông Phạm Ngọc Mậu.

Những người tiến hành tố tụng khác:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quế;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Ông Lê Mạnh Tuấn- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du; tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2018/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/QĐXX, ngày 01 tháng 3 năm 2018; đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân V, sinh năm 1980;

ĐKHKTT: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1945 và bà Đoàn Thị N (đã chết); gia đình có 3 anh em, bị cáo là con út; Vợ Bùi Thị B, sinh năm 1985 (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2006; Tiền sự: Không; Tiền án: 01, Bản án số: 214/2016/HSST Ngày 20/12/2016 Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt: 09 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; Chấp hành xong hình phạt ngày 05/6/2017; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/12/2017 tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại :

Anh Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1976, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

NHẬN THẤY

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, diễn biến tại phiên tòa trong quá trình xét hỏi, tranh luận, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 10/2017, V làm thợ xây dựng cho anh Nguyễn Đăng Q tại thôn Đ, xã H. Do không thỏa thuận được về việc trả công theo ngày nên V chỉ làm được 1,5 ngày rồi nghỉ việc. Anh Q chưa thanh toán tiền công cho V.

Ngày 07/11/2017, V đến nhà anh Q để đòi tiền công, nhưng không gặp được. V biết anh Q thường gửi máy móc phục vụ việc xây dựng tại nhà của chú họ là ông Nguyễn Đăng L. V đã đến nhà ông L, quan sát không có ai trông coi tài sản, cổng ra vào không đóng. V đi vào bên trong đến chỗ máy móc xây dựng, lấy đi một máy bàn cắt sắt và một máy đục. Sau đó, V ra đường và thuê xe ôm của chị Đặng Thị Huyền T ra thị xã T cùng với tài sản vừa trộm cắp được. Đến khu vực cây xăng khu Công nghiệp Tiên Sơn thuộc phường T, thị xã T, V bảo chị T dừng xe lại đứng chờ. V xuống xe, đem chiếc máy cắt, máy đục đến chỗ một người đàn ông không quen biết và bán được 600.000đ. V tiếp tục thuê chị T chở ra bên xe thị xã Từ Sơn, trả công cho chị T số tiền 40.000đ. Số tiền còn lại, V chi tiêu cá nhân, mua 100.000đ ma túy của người không quen biết để sử dụng.

Sau khi bị mất tài sản, anh Q có kiểm tra hệ thống Camera của gia đình ông L thì phát hiện V là người đã trộm cắp tài sản. Nhưng đến ngày 12/12/2017 thấy V lại xuất hiện tại khu vực thôn Đ, anh Q mới trình báo với cơ quan Công an nội dung sự việc.

Biên bản định giá tài sản ngày 19/12/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du đã xác định: 01 chiếc máy bàn cắt sắt màu đỏ, nhãn hiệu MAKTEC, giá trị còn lại là 1.200.000đ; 01 chiếc máy đục màu ghi, nhãn hiệu HUGONG, giá trị còn lại là 600.000đ (cả hai máy đều do Trung Quốc sản xuất) Tổng giá trị tài sản là 1.800.000đ.

Anh Nguyễn Đăng Q là người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản đã trộm cắp, đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng xử lý hành vi của V theo quy định của pháp luật

Cáo trạng số: 09/CT - VKS ngày 30/01/2018 của VKSND huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân V về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 138 – BLHS năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 173 - BLHS năm 2015);

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2009, đã đi tập trung cai nghiện nhưng vẫn chưa từ bỏ được. Ngày 07/11/2017, bị cáo đã trộm cắp một chiếc máy cắt và một chiếc máy đục của anh Q gửi tại gia đình ông L. Khi thuê xe ôm của chị T để mang đi tiêu thụ, Bị cáo không nói cho chị T biết là tài sản trộm cắp. Khi đến cây xăng của Khu công nghiệp Tiên Sơn, bị cáo đã bán tài sản trộm cắp cho người không quen biết được 600.000đ và đã sử dụng số tiền chi tiêu cá nhân và sử dụng ma túy. Trước đó, bị cáo đã bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để yên tâm cải tạo, rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt và quyết tâm từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh của bị cáo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 – BLHS năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là BLHS năm 2015); Xử phạt: Nguyễn Xuân V: từ 09 đến 12 tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/12/2017; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản, nên không đặt ra xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XÉT THẤY:

Trong quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 7h 30 ngày 07/11/2017, bị cáo Nguyễn Xuân V đã lợi dụng không có người trông coi tài sản, lén lút chiếm đoạt một chiếc máy cưa, một chiếc máy đục của người bị hại là anh Nguyễn Đăng Q. Mặc dù, trị giá của những tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 1.800.000đ. Nhưng trước đó, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt: 09 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; tại bản án số: 214/2016/HSST Ngày 20/12/2016. Bị cáo vừa mới chấp hành xong hình phạt ngày 05/6/2017; chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Về việc áp dụng điều luật: Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 – BLHS năm 2015; HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra ngày 07/11/2017 (ngày BLHS 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 đang có hiệu lực thi hành – gọi tắt là BLHS 1999). Theo nội dung hướng dẫn của Nghị quyết số 41/2017/QH14 Ngày 20/6/2017 thì việc xét xử tại thời điểm này chỉ áp dụng các quy định của BLHS năm 2015 đối với những hành vi phạm tội xảy ra từ 0h ngày 01/01/2018 (trừ những trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết này). Do vậy, HĐXX sẽ áp dụng các quy định của BLHS năm 1999, để xem xét tội danh, quyết định hình phạt đối với hành vi của bị cáo Vịnh.

Từ việc phân tích trên, xét thấy: Hành vi của bị cáo V trộm cắp tài sản giá trị chưa đến 2 triệu đồng, nhưng hành vi này được thực hiện tại thời điểm bị cáo vừa mới chấp hành xong hình phạt về hành vi chiếm đoạt, chưa được xóa án tích; đã

thỏa mãn các quy định tại khoản 1 điều 138 – BLHS năm 1999 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Xét về nhân thân: Bị cáo V đã 2 lần bị xử lý vi phạm hành chính. Cụ thể: Ngày 29/8/2012 bị Công an huyện Tiên Du phạt tiền 1.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 15/7/2013 bị Chủ tịch UBND h, tỉnh Bắc Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh vì sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 24 tháng; đã chấp hành xong ngày 10/10/2015. Đến ngày phạm tội, không còn bị coi là tiền sự; Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, vẫn tiếp tục phạm tội. HĐXX xét cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội. Bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, bản thân lại nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Như vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 – BLHS;

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu, nên không giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án này có người đàn ông đã mua tài sản mà bị cáo đã trộm cắp; Bị cáo khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ; Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chị Đặng Thị Huyền T là người đã được bị cáo thuê xe ôm chở người và tài sản trộm cắp đi tiêu thụ; Chị T không biết tài sản V mang theo là tài sản trộm cắp. Bị cáo V cũng không nói cho chị T biết. Do vậy, không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng Khoản 1 điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33, - BLHS năm 1999; Điều 136; Khoản 2,3 Điều 329; Điều 331; Điều 333 - BLTTHS năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

- Xử phạt: Nguyễn Xuân V: 09(chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/12/2017;

Quyết định tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo Thi hành án.

Bị cáo V phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận tổng đạt án vắng mặt hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BN
- VKSND tỉnh, huyện
- Chi cục THADS huyện
- Lưu án văn, hồ sơ

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phong